

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

——o0o——

GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ vào Bộ luật dân sự 2015 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ vào Điều lệ hiện hành của Công ty ;

Căn cứ vào chức năng và quyền hạn của Giám đốc công ty;

NGƯỜI ỦY QUYỀN (BÊN A):

Ông/Bà:

.....
.....

Chức vụ:

.....
.....

CMND/CCCD số:, ngày cấp, nơi cấp

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN (BÊN B):

Ông/bà:

.....
.....

Chức vụ:

.....
.....

CMND/CCCD số:, ngày cấp, nơi cấp

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Điều 1: Phân công và ủy quyền cụ thể như sau:

- Bên A ủy quyền cho bên B ký vào những giấy tờ, hoá đơn liên quan đến thuế..... khi xuất bán hàng.
- Được toàn quyền quyết định và ký kết các hợp đồng kinh tế
- Được ký kết các hợp đồng chuyển nhượng cho Công ty sau khi được cấp có thẩm quyền của Công ty chấp thuận.

Điều 2: Thù lao uỷ quyền: không.

Điều 3: Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi ông/bà có quyết định thay thế hoặc bị cách chức, sa thải, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc từ chức.

Giấy uỷ quyền này được lập thành 02 bản (mỗi bản gồm: 02 trang; 01 tờ); giao cho Bên uỷ quyền 01 bản; Bên nhận uỷ quyền 01 bản.

Điều 4: Ông/ Bà và các bộ phận liên quan của Công ty có trách nhiệm thi hành Giấy uỷ quyền này./.

Người uỷ quyền

[Ký và ghi rõ họ tên]

Người được uỷ quyền

[Ký và ghi rõ họ tên]